UỶ BAN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** Số: 3406/TTr-UBND	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hương Trà, ngày 20 tháng 9 năm 2021*

TỜ TRÌNH
Về việc cho ý kiến về Kế hoạch đầu tư công năm 2022 thị xã Hương Trà

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã Hương Trà.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 130/NQ-HĐND, ngày 19/12/2020 của Hội đồng nhân dân thị xã về việc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số /NQ-HĐND, ngày /9/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã về việc cho ý kiến điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Sau khi được sự thống nhất của Ban Thường vụ thị uỷ về việc cho ý kiến bổ sung kế hoạch đầu tư công 2021-2025 và năm 2022. Để thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới trong trong năm 2022 trên địa bàn đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công. UBND thị xã kính đề nghị HĐND thị xã xem xét, thống nhất Kế hoạch đầu tư công năm 2022 cụ thể như sau:

(Có biểu chi tiết đính kèm)

UBND thị xã kính đề nghị HĐND thị xã xem xét, Quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND
- Phòng TCKH;
- VP: LĐ, CVKT;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Hùng

Biểu 01

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ THUỘC NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH PHÂN CẤP CHO THỊ XÃ NĂM 2022

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND, ngày tháng 9 năm 2021 của UBND thị xã)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình	Địa điểm	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Dự phòng	Luỹ kế vốn bố trí đến năm 2021		Giảm thầu	Nhu cầu vốn thị xã còn lại	Dự kiến KH vốn năm 2022	Chủ đầu tư
							Tổng số	Trong đó năm 2021				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
	Tổng cộng				**69.294**	**2.522**	**36.227**	**14.000**	**1.836**	**11.086**	**15.000**	
I	**Thanh toán khối lượng hoàn hành**				**37.095**	**1.731**	**29.427**	**7.200**	**-**	**1.384**	**1.000**	
II	**Công trình chuyển tiếp năm 2021 sang năm 2022**				**19.129**	**791**	**6.800**	**6.800**	**1.836**	**9.702**	**8.000**	
1	Đường quy hoạch số 1, TDP3 (QL1A - đường sông Bồ)	Tứ Hạ	437m	2021-2022	7.500	293,882	2.300	2.300		4.906		
2	Đường liên phường Hương An - Hương Chữ (từ đường Trung tâm phường Hương An (GĐ2) - Bàu Sen Hương Chữ)	Hương Chữ - Hương An	995m	2021-2022	8.479	439,881	3.000	3.000	1.142	3.898		
3	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở HĐND và UBND thị xã Hương Trà	Tứ Hạ	Cải tạo, sửa chữa	2021-2022	3.150	57,119	1.500	1.500	694	899		
III	**Công trình dự kiến khởi công mới năm 2022**				**13.070**						**6.000**	
1	Xây dựng cầu ông Ân	Hương Xuân	Xây dựng mới	2022-2024	8.000						3.500	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà
2	Nâng cấp mở rộng đường trục chính thôn Bình Dương	Hương Bình	1,4km	2022-2023	5.070						2.500	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà

Biểu 02

DỰ KIẾN DANH MỤC KHỞI CÔNG MỚI NGUỒN VỐN PHÂN BỔ THEO TIÊU CHÍ (NGHỊ QUYẾT 05 HĐND TỈNH) NĂM 2022

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND thị xã)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình	Địa điểm	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	TMĐT	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2022	Dự kiến chủ đầu tư	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
Tổng số					**62.372**	**12.500**		
1	Trường MN Bình Thành	Bình Thành	Hạng mục: Khối nhà 02 tầng 06 phòng học	2022-2024	7.450	2.000	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	
2	Trường MN Hồng Tiến	Bình Tiến	Khu Hiệu bộ và 02 phòng học	2022-2024	6.022	2.000		
3	Trường TH số 1 Hương Xuân	Hương Xuân	Hạng mục: Khối nhà 02 tầng 10 phòng học	2022-2024	9.300	3.000		
4	Quảng trường, nhà văn hoá Trung tâm thị xã	Hương Văn		2022-2024	39.600	3.500		
5	Hỗ trợ xây dựng trụ sở công an xã Bình Thành, xã Hương Bình			2022-2024		2.000		

Biểu 03

DỰ KIẾN NGUỒN VỐN KIẾN THIẾT THỊ CHÍNH NĂM 2022

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND, ngày tháng năm 2021 của UBND thị xã)

STT	Danh mục công trình	Địa điểm	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	TMĐT	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2022	Dự kiến chủ đầu tư	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Tổng cộng						**5.000**		
1	Điện chiếu sáng đường Trần Văn Giàu	Hương Văn	1,31km	2022	600	500	UBND phường H. Văn	
2	Nâng cấp mở rộng đường bê tông Quê Chữ - Giáp Thượng	Hương Chữ - Hương Toàn	150m	2022-2023	2.530	2.000	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà	Bổ sung mới
3	Điện chiếu sáng đoạn qua UBND xã Bình Thành	Bình Thành	1,5km	2022-2023	1.000	900	UBND xã Bình Thành	Bổ sung mới
4	Điện chiếu sáng trung tâm xã Hương Bình (giai đoạn 2)	Hương Bình	3km	2022-2023	2.100	1.600	UBND xã Hương Bình	Bổ sung mới

Biểu 0

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NGUỒN VỐN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND, ngày tháng 9 năm 2021 của UBND thị xã Hương Trà)

ĐVT: Tr. Đồng

STT	Danh mục	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	TMĐT	Dự phòng	Lũy kế vốn bố trí đến 2021		Giảm thầu	Nhu cầu vốn thị xã còn lại	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2022	Chủ đầu tư
							Tổng số	Trong đó năm 2021				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
A	**Chương trình phát triển đô thị thị xã**										**10.200**	
I	**Công trình năm 2021 chuyển tiếp sang năm 2022**						**5.000**	**5.000**			**7.200**	
1	Nâng cấp mở rộng đường ngang nối đường Trà Kệ và đường Lê Đức Thọ	Hương Xuân		465m,	4.000	218	1.000	1.000	624	645	500	UBND phường Hương Xuân (thị xã hỗ trợ 60%)
2	Nâng cấp mở rộng đường nối QL1A - chợ Văn Xá	Hương Văn		385,22m,	9500	740,76	2.000	2.000		3.256	2.000	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà (thị xã hỗ trợ 60%)
3	Nâng cấp mở rộng tuyến đường Khe Trái đoạn qua trung tâm phường Hương Vân	Hương Vân		693,41m,	5.500	199	1.000	1.000	473	2.769	2.200	UBND phường Hương Vân (thị xã hỗ trợ 80%)
4	Nâng cấp mở rộng đường trục xã Hương Phong (đoạn từ Thanh Phước - Vân Quật Thượng) giai đoạn 2	Hương Phong		1,18km	4950	324,107	1.000	1.000	654	2.972	2.500	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà

STT	Danh mục	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	TMĐT	Dự phòng	Lũy kế vốn bố trí đến 2021		Giảm thầu	Nhu cầu vốn thị xã còn lại	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2022	Chủ đầu tư
							Tổng số	Trong đó năm 2021				
II	**Hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa năm 2022**										**3.000**	
1	Nhà Văn hoá Trung tâm phường Hương Chữ										1.000	UBND phường Hương Chữ
2	Nhà Văn hoá Trung tâm phường Hương Vân										1.000	UBND phường Hương Vân
3	Nhà Văn hoá Trung tâm phường Hương Xuân										1.000	UBND phường Hương Xuân
B	**Vốn thực hiện các quy hoạch** *(quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phân khu trung tâm các phường, quy hoạch dịch vụ du lịch các phường, xã...)*										**3.000**	
C	**Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới và hạ tầng sản xuất nông nghiệp và kinh phí đối ứng thực hiện các Chương trình MTQG**										**2.000**	
D	**Tăng cường cơ sở vật chất trường học đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia**										**7.250**	
I	**Công trình chuyển tiếp năm 2021 sang năm 2022**						**4.400**	**4.400**	**1.294**	**1.305**	**1.050**	
1	Trường Tiểu học Hương An	Hương An	2021-2022	04 phòng học	3.850	45,254	1.600	1.600	351,177	332	250	UBND phường Hương An (thị xã hỗ trợ 60%)

STT	Danh mục	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	TMĐT	Dự phòng	Lũy kế vốn bố trí đến 2021		Giảm thầu	Nhu cầu vốn thị xã còn lại	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2022	Chủ đầu tư
							Tổng số	Trong đó năm 2021				
2	Trường MN Hương Chữ (CS phường Đông), giai đoạn 1	Hương Chữ	2021-2022	06 phòng học	5.500	54,731	2.000	2.000	742,901	524	400	UBND phường Hương Chữ (thị xã hỗ trợ 60%)
3	Trường MN Hương Thọ (cơ sở chính)	Hương Thọ	2021-2022	Sân, cổng tường rào	1.500	51,315	800	800	200	449	400	UBND xã Hương Thọ
II	**Dự kiến công trình khởi công mới năm 2022**										**6.200**	
1	Trường MN Hương Vân (cơ sở Lại Bằng)	Hương Vân	2022-2023	06 phòng	6.963						2.000	UBND phường Hương Vân (thị xã hỗ trợ 60%)
2	Trường TH số 2 Hương Chữ	Hương Chữ	2022-2023	06 phòng	6.963						2.000	UBND phường Hương Chữ (thị xã hỗ trợ 60%)
3	Trường THCS Hà Thế Hạnh	Tứ Hạ	2022-2023	08 phòng	7.037						2.200	UBND phường Tứ Hạ (thị xã hỗ trợ 60%)
E	**Đầu tư phát triển CN-TTCN**				**6.500**	**459,79**	**4.000**	**4.000**	**797**	**1.243**	**3.000**	
I	**Công trình chuyển tiếp năm 2021 sang năm 2022**				**6.500**		**4.000**	**4.000**	**797**	**1.243**	**1.000**	
1	Đường quy hoạch số 4 - Cụm công nghiệp Tứ Hạ	Tứ Hạ	2021-2022	380m	6.500	459,79	4.000	4.000	797	1.243	1.000	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà

STT	Danh mục	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	TMĐT	Dự phòng	Lũy kế vốn bố trí đến 2021		Giảm thầu	Nhu cầu vốn thị xã còn lại	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2022	Chủ đầu tư
							Tổng số	Trong đó năm 2021				
II	**Đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp Bình Thành, Tứ Hạ mở rộng giai đoạn 3,...**										**2.000**	
G	**Đầu tư phát triển dịch vụ - du lịch**				**9.900**	**160**	**2.000**	**2.000**	**160**	**179**	**3.050**	
I	**Công trình chuyển tiếp 2021 sang 2022**				**2.500**						**170**	
1	Đường bê tông Ngọc Hồ đi Điện Hòn Chén	Hương Hồ	2021-2022	261m	1.000	75	800	800		125	120	UBND phường Hương Hồ
2	Đường bê tông vào bãi tắm Khe Đầy	Bình Thành	2021-2022	350m	1.500	85	1.200	1.200	160	54	50	UBND xã Bình Thành
II	**Công trình khởi công mới năm 2022**				**7.400**						**2.880**	
1	Hỗ trợ xây dựng chợ đầu mối Bình Điền	Bình Tiến	2022-2024	893 m2	7.400						**2.880**	Ban QLDA ĐTXD KV Hương Trà
...	...											
H	**Hạ tầng khu quy hoạch đấu giá thu tiền sử dụng đất**										**8.000**	
I	**Hỗ trợ kích cầu giao thông ngõ, xóm và công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**										**5.000**	
K	**Thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán**										**1.500**	

STT	Danh mục	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô đầu tư	TMĐT	Dự phòng	Lũy kế vốn bố trí đến 2021		Giảm thầu	Nhu cầu vốn thị xã còn lại	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2022	Chủ đầu tư
							Tổng số	Trong đó năm 2021				
L	Chi GPMB các dự án										1.000	
M	Trả nợ vay										4.000	
Tổng cộng											48.000	